TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/DS-PT
Ngày 05-01-2021
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Nga

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Phượng

Bà Trịnh Thị Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Hồng Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Phạm Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 549/2020/TLPT-DS ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 48/2020/DS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 567/2020/QĐ-PT ngày 11 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Bùi Thị S, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Ấp Y, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

(Được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 14 tháng 10 năm 2019).

- *Bị đơn:* Ông Trịnh Văn P, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trịnh Thanh P1, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn Bà Bùi Thị S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 08 tháng 11 năm 2019, đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 03 tháng 9 năm 2020 và các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm, nguyên đơn bà Bùi Thị S cũng như người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Hữu T trình bày:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/8/2019, tại Km 69 +300m, Quốc lộ N2, thuộc địa phận Ấp X, xã T, huyện T, tỉnh Long An, xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô biển số 62K4 - 8718 do ông Trần Văn D điều khiển với xe mô tô biển số 62N6 - 2209 do ông Trịnh Văn P điều khiển. Hậu quả ông Trần Văn D chết. Bà S là vợ ông D khởi kiện yêu cầu ông P là người trực tiếp điều khiển xe mô tô va chạm với ông D và ông P1 là chủ sở hữu xe mô tô do ông P điều khiển, cùng liên đới bồi thường thiệt hại về tính mạng do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra với các khoản chi phí như sau: Chi phí mai táng với số tiền 40.000.000đồng; tổn thất về tinh thần với số tiền 149.0000.000đồng, tổng cộng 189.000.000đồng. Do phía bà S đã nhận 20.000.000đồng tiền mai táng từ ông P. Do đó, bà S chỉ yêu cầu ông P và ông P1 liên đới bồi thường tiếp số tiền 169.000.000đồng.

Bị đơn ông Trịnh Văn P trình bày yêu cầu:

Nguyên nhân ông Trần Văn D chết là do va chạm giao thông với ông P vào ngày 04/8/2019 là đúng, nhưng nguyên nhân dẫn đến va chạm giao thông là do lỗi hoàn toàn của ông D. Vì vậy bà S là vợ của ông D khởi kiện yêu cầu ông P và ông P1 liên đới bồi thường tiếp số tiền 169.000.000đồng thì ông P không đồng ý. Bởi vì, nguyên nhân dẫn đến ông D chết không do lỗi của ông P. Bên cạnh đó, ông P đã hỗ trợ tiền mai táng cho ông D là 20.000.000đồng do bà S là vợ ông D nhận. Xe mô tô biển số 62N6 – 2209 do ông Trịnh Thanh P1 đứng tên đăng ký xe, xe không mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trịnh Thanh P1 trình bày:

Xe mô tô biển số 62N6 – 2209 do ông P1 đứng tên đăng ký xe, xe không mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự. Va chạm giao thông giữa ông D và ông P làm ông D chết thì ông không có ý kiến gì. Ông P1 không đồng ý liên đới cùng ông P bồi thường tiếp cho bà S 169.000.000đồng như yêu cầu của ông T.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện T thu thập hồ sơ tại Công an huyện T đối với vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô biển số 62K4 - 8718 do ông Trần Văn D điều khiển với xe mô tô biển số 62N6 - 2209 do ông Trịnh Văn P điều khiển.

Vụ án được Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm 48/2020/DS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T đã căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 591, 601, 584 của Bộ luật Dân sự; Điều 12 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 đã tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị S đối với ông Trịnh Văn P và ông Trịnh Thanh P1 về việc bà S yêu cầu ông P và ông P1 liên đới tiếp tục bồi thường số tiền 169.000.000đồng phát sinh từ tranh chấp bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra.

Về án phí: Ông Trịnh Văn P và ông Trịnh Thanh P1 không phải chịu án phí. Bà Bùi Thị S được miễn án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25 tháng 9 năm 2020 nguyên đơn bà Bùi Thị S làm đơn kháng cáo không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự không thỏa thuận được với nhau, nguyên đơn bà Bùi Thị S do ông Nguyễn Hữu T đại diện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, trình bày cho rằng, thiệt hại xảy ra cho ông D là do ông P điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ, trách nhiệm bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra không phụ thuộc vào yếu tố lỗi, trong trường hợp này người điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ và chủ sở hữu phải có trách nhiệm bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà S buộc ông P và ông P1 liên đới bồi thường thiệt hại cho bà S. Bị đơn ông Trịnh Văn P cùng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trịnh Thanh P1 không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn trình bày cho rằng thiệt hại xảy ra là do lỗi hoàn toàn của ông D nên ông D phải gánh chịu thiệt hại.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc chấp hành pháp luật tố tụng trong giai đoạn xét xử phúc thẩm cho rằng: Tòa án cấp phúc thẩm và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Kháng cáo của nguyên đơn bà Bùi Thị S trong thời hạn luật định đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Kiểm sát viên phân tích các căn cứ cho yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự, bác yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Bùi Thị S được làm đúng theo quy định tại Điều 272 và được gửi đến Tòa án trong thời hạn quy định tại Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Bà Bùi Thị S là vợ ông Trần Văn D khởi kiện yêu cầu ông Trịnh Văn P phải bồi thường thiệt hại về tính mạng phát sinh do va chạm giao thông giữa ông P và ông D làm cho ông D chết với số tiền là 169.000.000đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bà S làm đơn kháng cáo.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Bùi Thị S thấy rằng:

[3.1] Nguyên nhân gây ra thiệt hại về tính mạng cho ông Trần Văn D là do va chạm giao thông giữa ông Trần Văn D và ông Trịnh Văn P cùng điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ phương tiện giao thông vận tải cơ giới đó là xe mô tô hai bánh theo quy định tại Điều 3 Luật Giao thông đường bộ. Căn cứ vào Báo cáo kết thúc xác minh ngày 27/9/2019; thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm số 563 ngày 30/9/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Quyết định giải quyết khiếu nại số 289/QĐ-VKS ngày 09/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T thì lỗi do va chạm giao thông giữa xe mô tô biển số 62K4 - 8718 do ông Trần Văn D điều khiển với xe mô tô biển số 62N6 - 2209 do ông Trịnh Văn P điều khiển, hậu quả làm ông D chết là do lỗi vô ý của ông D "không quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều khi chuyển hướng" dẫn đến tai nạn giao thông. Ông Trịnh Văn P không có lỗi.

[3.2] Như vậy nguyên nhân xảy ra tai nạn dẫn đến thiệt hại là do hành vi vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ của ông D gây ra, chứ không phải do tự thân nguồn nguy hiểm cao độ là xe mô tô biển kiểm soát 62N6 – 2209 gây ra. Chính vì vậy không áp dụng quy định tại Điều 601 Bộ luật Dân sự để xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra để loại trừ yếu tố lỗi mà cần căn cứ vào quy định tại Điều 584 Bộ luật Dân sự. Ông Trịnh Văn P không có hành vi trái pháp luật gây thiệt hại nên không phát sinh trách nhiệm bồi thường. Tòa án cấp sơ thẩm đã bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phía nguyên đơn kháng cáo không đưa ra được chứng cứ gì mới nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo mà cần bác yêu cầu này, giữ nguyên bản án sơ thẩm, chấp nhận đề nghị giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Bác yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Bùi Thị S;

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm 48/2020/DS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào các Điều 26, 37, 39, 147, 148 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 584, 591, 601 của Bộ luật Dân sự; Điều 3 Luật Giao thông đường bộ; Điều 12 và Điều 26, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị S đối với ông Trịnh Văn P và ông Trịnh Thanh P1 yêu cầu ông P và ông P1 liên đới tiếp tục bồi thường thiệt hại về tính mạng cho ông Trần Văn D với số tiền 169.000.000đồng.

Về án phí: Ông Trịnh Văn P và ông Trịnh Thanh P1 không phải chịu án phí. Bà Bùi Thị S được miễn án phí do yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Kim Nga